

Số: 1869 /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Nông nghiệp và Môi trường

### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5906/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Nghị quyết số 5813/NQ-HĐHV ngày 22 tháng 11 năm 2021 và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐHV ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Đảng ủy Học viện Nông nghiệp Việt Nam về công tác tổ chức cán bộ;

Xét đề nghị của Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Tờ trình số 160/TTr-TCBQL ngày 27/3/2026) và theo đề nghị của Trường ban Tổ chức cán bộ.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Trường) là đơn vị trực thuộc Học viện Nông nghiệp Việt Nam (sau đây gọi là Học viện).

2. Trường có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây viết tắt là CB, CC, VC) thuộc Bộ, ngành Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, tổ chức và cá nhân; thực hiện nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao

công nghệ, hợp tác quốc tế; triển khai các hoạt động nghiên cứu, tư vấn và cung cấp dịch vụ nhằm phục vụ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực cho Bộ, ngành, Học viện và xã hội theo quy định của pháp luật và phân cấp của Học viện.

3. Trường có con dấu, tài khoản riêng mở tại kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại để thực hiện các giao dịch, công tác chuyên môn theo quy định của pháp luật và của Học viện.

4. Kinh phí hoạt động của Trường do Nhà nước đảm bảo một phần kinh phí chi hoạt động thường xuyên đến năm 2030. Giai đoạn tiếp theo, Trường sẽ hoạt động theo nguyên tắc đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên theo quy định của Học viện.

4. Tên tổ chức:

a) Tên viết đầy đủ bằng tiếng Việt: Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: School for Agricultural and Environmental Official Training (SAEOT).

5. Trường có trụ sở chính đặt tại số 236, đường Ngô Xuân Quảng, xã Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; Cơ sở 2 đặt tại Km 12+200, đường Ngọc Hồi, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm của Trường về đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; hợp tác quốc tế và truyền thông; tư vấn và dịch vụ về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Tham gia, tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của Bộ, ngành nông nghiệp và môi trường, địa phương và các tổ chức có nhu cầu; phối hợp xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi, dưỡng, tập huấn và tuyển sinh của Học viện và tổ chức thực hiện kế hoạch khi được cấp có thẩm quyền giao.

3. Chủ trì, phối hợp xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; biên soạn, thẩm định hoặc phê duyệt giáo trình, bài giảng, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện các chương trình bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho viên chức ngành Nông nghiệp và Môi trường.

5. Tổ chức thực hiện các chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ hành chính, quản trị, văn phòng, kỹ năng làm việc và các chương trình bồi dưỡng khác cho các đối tượng có nhu cầu theo quy định của pháp luật khi được cấp có thẩm quyền giao.

6. Chủ trì, phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn đối với: các chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao năng lực về kinh tế tập thể, hợp tác xã, quản trị doanh nghiệp doanh nghiệp, quản lý dịch vụ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, khuyến nông và phát triển nông thôn. Đồng thời tổ chức bồi dưỡng, tập huấn trang bị kiến thức, kỹ năng về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, phát triển nông nghiệp tuần hoàn và nông nghiệp sinh thái. Được cấp chứng chỉ nghề cho người học sau khi hoàn thành khóa học theo quy định.

7. Chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo thẩm quyền được giao và nhu cầu xã hội.

8. Chủ trì, phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ hội nông dân các cấp, chi hội trưởng nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tại các địa phương và theo nhu cầu của xã hội.

9. Chủ trì, phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và các kiến thức khác cho CB, CC, VC thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các đối tượng khác theo nhu cầu của xã hội.

10. Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị; kiến thức quốc phòng an ninh theo quy định.

11. Tổ chức kiểm tra, thi và đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo tính khách quan, chất lượng. Tổ chức cấp và quản lý các văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận theo phân cấp Học viện, phù hợp với quy định của pháp luật.

12. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; phát triển các hình thức đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến.

13. Chủ trì, phối hợp thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật; tham gia nghiên cứu về cơ chế chính sách, đề xuất, xây dựng kế hoạch, chiến lược đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; các đề án, dự án, chương trình liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho CB, CC, VC thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường và các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp có thẩm quyền.

14. Hợp tác, liên danh, liên kết, phối hợp, tham gia đấu thầu với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, tư vấn, chuyển giao khoa học công nghệ về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định.

15. Chủ trì, phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

16. Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng; đánh giá chất lượng nguồn nhân lực thuộc Bộ, Ngành Nông nghiệp và Môi trường.

17. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Trường đào tạo bồi dưỡng về các điều kiện đảm bảo chất lượng; quản lý và hỗ trợ người học; thông tin, báo cáo, trách nhiệm giải trình và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

18. Quản lý và cấp chứng chỉ, chứng nhận cho học viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo phân cấp Học viện phù hợp với quy định của pháp luật.

19. Quyết định về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và số lượng người làm việc; tuyển dụng, ký và chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc đối với các cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Trường theo đúng quy định của Nhà nước và theo phân cấp của Học viện..

20. Quyết định mức lương, phụ cấp lương và các chế độ ưu đãi cụ thể khác đối với các cá nhân làm việc tại Trường theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

21. Quản lý, sử dụng tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực lao động của Trường được Học viện giao theo quy định.

22. Bảo vệ lợi ích, giữ gìn và phát triển thương hiệu của Học viện trong các quan hệ giao dịch, hợp tác với tổ chức, cá nhân ngoài Học viện. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp và giữ bí mật nhà nước của cá nhân, tổ chức trong hoạt động khoa học công nghệ, đào tạo.

23. Thực hiện nghĩa vụ và cơ chế quản lý tài chính theo quy định.

24. Thực hiện chế độ kế toán, thông tin, báo cáo, kiểm tra, thanh tra theo quy định.

25. Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai việc sử dụng kinh phí trong các hoạt động.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo đúng quy định của pháp luật và của Giám đốc Học viện giao.

### **Điều 3. Nguyên tắc làm việc**

Trường làm việc theo chế độ thủ trưởng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, đề cao trách nhiệm và kỷ luật của cá nhân, phát huy tính chủ động, sáng tạo của viên chức, người lao động trong các mặt công tác của Trường.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Trường**

1. Lãnh đạo Trường có Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.
2. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và trưởng, phó các đơn vị thuộc Trường do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm.
3. Hiệu trưởng điều hành chung toàn bộ hoạt động của Trường, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về hoạt động của Trường, bố trí, sắp xếp các đơn vị chức năng, chuyên môn, viên chức và người lao động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.
4. Phó Hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, phụ trách.
5. Các đơn vị thuộc Trường (tương đương như các bộ môn)
  - a) Phòng Tổng hợp;
  - b) Phòng Đào tạo, bồi dưỡng;
  - c) Khoa Quản lý nhà nước;
  - d) Khoa Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn;
  - e) Khoa Bồi dưỡng công nghệ nông nghiệp và môi trường.

Số lượng và tên gọi các đơn vị quy định tại Khoản 5 Điều này có thể thay đổi trong quá trình xây dựng và phát triển Trường và Học viện. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể các đơn vị do Hiệu trưởng quyết định theo quy định.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

### **Điều 6. Trách nhiệm thi hành**

1. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính, Kế toán, Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Những nội dung khác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường mà chưa được thể hiện trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của Học viện và các văn bản pháp luật hiện hành. Trường

hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới đó.

3. Căn cứ quy định của pháp luật và Quyết định này, Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy định, quy chế khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ NN và MT (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.



**Nguyễn Thị Lan**

MÔI TRƯỜNG